

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tuần qua kết thúc chuỗi tăng điểm những tuần trước sau khi không vượt qua ngưỡng hỗ trợ quan trọng – 1,000 và do những bất lợi nhiều hơn từ thị trường quốc tế. Kết thúc tuần, chỉ số VN-Index và HNX-Index lần lượt đóng cửa ở ngưỡng 991.1 (-0.23%) và 103.7 (-2.54%).

Các diễn biến chính trong tuần:

* Xét theo nhóm cổ phiếu, cả 3 nhóm đều đồng loạt giảm điểm, trong đó nổi bật là nhóm cổ phiếu vốn vóa vừa giảm mạnh nhất (-0.54%), vượt trội so với mức giảm của thị trường (-0.23%). Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn dù vẫn nhận được hỗ trợ tốt từ KQKD khả quan nhưng lại chịu áp lực chốt lời sau những phiên tăng trưởng mạnh những tuần qua, qua đó khiến nhóm cổ phiếu này giảm -0.29%. Nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ không có biến động đáng kể, giảm nhẹ -0.09%.

* Sắc đỏ chiếm ưu thế ở sàn VN-Index. Thanh khoản tuần qua được cải thiện với mức tăng 7%.

* Xét theo nhóm ngành, các nhóm ngành biến động chủ yếu theo diễn biến của KQDQ Q2. Nhóm ngành ghi nhận mức tăng mạnh bao gồm ngành *Hàng cá nhân* +5.6% (tiêu biểu mã TLG), nhóm ngành *Nhựa, cao su & sợi* +4.8% (tiêu biểu mã PHR). Ở chiều ngược lại, nhóm ngành *Dịch vụ máy tính* và *Thiết bị gia dụng* ghi nhận mức giảm lần lượt 4.1% và 5.1%.

* Khối ngoại chuyển sang trạng thái bán ròng tuần qua với giá trị bán ròng đạt 461 tỷ VNĐ. Đáng chú ý có giao dịch thỏa thuận khối lượng lớn VNM trong phiên 31/07.

Nhận định thị trường tuần tới:

Mùa công bố KQKD Q2 đã mang tới những tác động tích cực đáng kể lên thị trường. Trong đó, KQKD tích cực hơn kỳ vọng ở nhóm cổ phiếu ngân hàng, và ở nhóm doanh nghiệp Vingroup đã giúp các mã cổ phiếu liên quan tăng trưởng mạnh về giá, và trở thành động lực chính giúp thị trường tăng điểm trong những tuần qua. Tuy nhiên, hiệu ứng KQKD Q2 cũng đang suy yếu dần, đi cùng với đó là diễn biến điều chỉnh của VN-Index tuần qua, khiến chỉ số này chấm dứt chuỗi tăng điểm sau 4 tuần liên tiếp. Những diễn biến trên thị trường quốc tế cũng đang trở nên bất lợi hơn, bao gồm việc Fed phát tín hiệu không giảm lãi suất nhiều như kỳ vọng cũng như Mỹ áp thêm 10% thuế với 300 tỷ hàng hóa của Trung Quốc – đẩy căng thẳng thương mại gia tăng. Với điều kiện thuận lợi giảm dần, khả năng chỉ số VNIndex bứt phá trong tuần tới không được đánh giá cao.

KBSV RESEARCH

Lê Anh Tùng

Chuyên viên phân tích thị trường

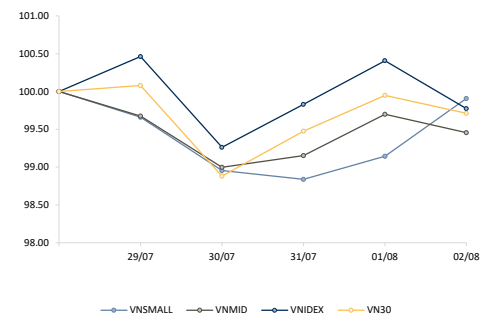
tungla@kbsec.com.vn

Diễn biến thị trường trong tuần

| | VNIndex | HNXIndex |
|-----------------------|-----------|----------|
| Điểm số | 991.1 | 103.7 |
| Thay đổi (%) | -0.23% | -2.54% |
| Tăng/giảm | 142/213 | 104/143 |
| KLGD (triệu CP)/phiên | 879.5 | 151.93 |
| GTGD (tỷ VNĐ)/phiên | 21,642.12 | 1,972.38 |
| Thay đổi (%) | 7% | -4% |

Nguồn: FinnPro, KBSV

Biến động theo nhóm cổ phiếu



Nguồn: FinnPro, KBSV

Tâm điểm nhóm ngành trong tuần

| 5 ngành diễn biến tích cực nhất | Thay đổi | Các mã tiêu biểu |
|---------------------------------|----------|-----------------------|
| Hàng cá nhân | 5.60% | PNJ, TLG, LIX, NET... |
| Nhựa, cao su & sợi | 4.80% | PHR, AAA, DPR, HRC... |
| Vận tải Thủy | 4.40% | PVT, VTO, GSP, VIP... |
| Khai khoáng | 4.10% | KSB, HGM, BMC, DHM... |
| Dịch vụ vận tải | 3.10% | TCL, VNT, VSA, TCO... |
| 5 ngành diễn biến tiêu cực nhất | Thay đổi | Các mã tiêu biểu |
| Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí | -3.20% | PVS, PVD, PVB, PVC... |
| Khách sạn | -3.50% | VNG, OCH, SGH, DAH... |
| Containers & Đóng gói | -3.70% | INN, SVI, MCP, SDG... |
| Thiết bị gia dụng | -4.10% | RAL, GDT, DQC... |
| Dịch vụ Máy tính | -5.10% | CMG, UNI, TST... |

Nguồn: FinnPro, KBSV

Tâm điểm nhóm ngành trong tháng

| 5 ngành diễn biến tích cực nhất | Thay đổi | Các mã tiêu biểu |
|---------------------------------|----------|-----------------------|
| Nhựa, cao su & sợi | 12.50% | PHR, AAA, DPR, HRC... |
| Phân phối hàng chuyên dụng | 10.80% | MWG, FRT, DGW, COM... |
| Vật liệu xây dựng & Nội thất | 9.00% | VCS, HT1, BMP, PTB... |
| Dịch vụ Máy tính | 8.70% | CMG, UNI, TST... |
| Hàng cá nhân | 8.60% | PNJ, TLG, LIX, NET... |
| 5 ngành diễn biến tiêu cực nhất | Thay đổi | Các mã tiêu biểu |
| Môi giới chứng khoán | -4.20% | SSI, HCM, VCI, VND... |
| Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí | -5.30% | PVS, PVD, PVB, PVC... |
| Hàng May mặc | -5.70% | STK, TCM, TNG, FTM... |
| Sản xuất & Phân phối Điện | -5.90% | PPC, NT2, VSH, CHP... |
| Containers & Đóng gói | -6.40% | INN, SVI, MCP, SDG... |

Nguồn: FinnPro, KBSV

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Các ngân hàng thương mại lần lượt điều chỉnh giảm lãi suất cho vay cho nhiều đối tượng doanh nghiệp, từ ngày 1/8. Đây là lần giảm lãi suất cho vay VND lần thứ hai trong năm nay. Trước đó, các ngân hàng thương mại nhà nước (gồm Vietcombank, BIDV, Agribank và VietinBank) đã thực hiện giảm 0.5%/năm lãi suất cho vay VND với doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực ưu tiên vào đầu năm.

So với lần giảm trước đó, giá trị và hiệu ứng của lần này sẽ được mở rộng hơn, khi cùng với khối ngân hàng thương mại nhà nước dự kiến còn có sự tham gia của các ngân hàng thương mại cổ phần tư nhân lớn. Cụ thể, Cụ thể, từ nay đến cuối năm 2019, Vietcombank, BIDV, VietinBank, Agribank sẽ điều chỉnh giảm mức trần lãi suất cho vay từ 0.5%/năm đối với các khách hàng thuộc lĩnh vực ưu tiên theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Techcombank và VPBank giảm 0.5% lãi suất cho vay ngắn hạn VND cho doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME).

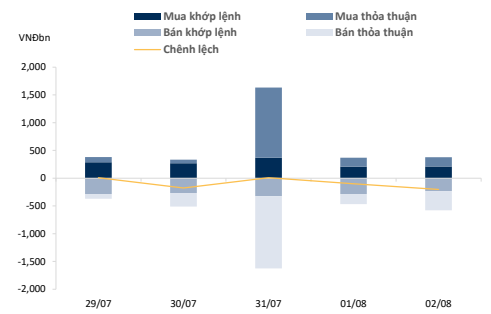
Mặc dù lãi suất huy động ở kỳ hạn trung - dài có tăng nhẹ, lãi suất huy động tại 4 NHTM Nhà nước hiện đang nắm giữ thị phần chi phối không có nhiều thay đổi. Với diễn biến thanh khoản trong hệ thống dư thừa cũng như áp lực từ lạm phát và tỷ giá giảm bớt, NHNN đã chủ động điều hành chính sách tiền tệ một cách nới lỏng hơn nhằm thúc đẩy tăng trưởng. Trước đó, vào ngày 19-7, NHNN cũng đã hạ lãi suất tín phiếu kỳ hạn bảy ngày xuống 2.75%, giảm 0.25 điểm phần trăm so với các phiên trước đó. Động thái giảm lãi suất này được cho là phản ứng cùng chiều với việc Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) hạ lãi suất điều hành vào tối 31/7.

Chỉ số PMI tháng 7/2019 đạt 52.6 điểm, đạt mức cao nhất trong năm với số lượng đơn đặt hàng mới tăng nhanh nhất trong vòng 7 tháng. Đáng chú ý, xu hướng PMI của Việt Nam đã đi ngược lại xu hướng PMI của ASEAN kể từ tháng 5/2019, khi tranh chấp về thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc làm cản trở dòng chảy thương mại toàn cầu. IHS Markit khẳng định nếu PMI vẫn ở quanh mức hiện tại trong những tháng còn lại của quý, ước tính dựa vào PMI cho thấy sản lượng ngành sản xuất có thể tăng trưởng 2 con số vào quý III.

Chỉ số CPI tháng 7 tăng 0.18% MoM và CPI bình quân 7 tháng đầu năm tăng 2.61% YoY – mức tăng bình quân 7 tháng thấp nhất trong vòng 3 năm qua. Tuy nhiên, lạm phát cơ bản trong tháng 7 đã tăng đến 2.04% YoY. Lạm phát cơ bản bình quân 7 tháng đạt 1.89% - tiến sát gần hơn đến mức mục tiêu 2% của Chính phủ – cho thấy dư địa để NHNN nới lỏng chính sách tiền tệ không còn nhiều. Nhóm lương thực, thực phẩm và giáo dục (lần lượt tăng 2.34% và 6.48% YoY) là 2 nhóm đóng góp chủ yếu cho mức tăng CPI tháng Bảy (0.33% và 0.22% MoM).

Thái Thị Việt Trinh – Chuyên viên vĩ mô – trinhtt@kbsec.com.vn

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Nguồn: Bloomberg, KBSV

Top CP giao dịch bởi khối ngoại

| Top mã mua ròng | GT mua ròng (triệu VND) |
|-----------------|-------------------------|
| VHM | 78,479 |
| PLX | 70,323 |
| MSN | 39,772 |

| Top mã bán ròng | GT bán ròng (triệu VND) |
|-----------------|-------------------------|
| VJC | 282,279 |
| VNM | 187,134 |
| STB | 55,614 |

Nguồn: Bloomberg, KBSV

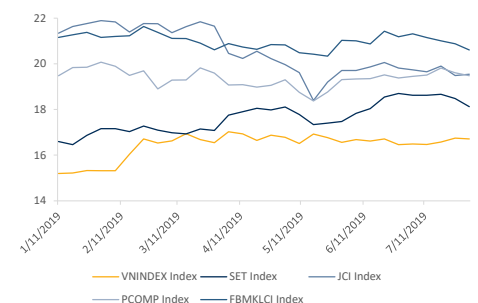
Top CP tác động đến thị trường

| Top mã diễn biến tích cực nhất | Điểm số |
|--------------------------------|---------|
| VHM | 2.673 |
| VCB | 0.656 |
| NVL | 0.495 |

| Top mã diễn biến tiêu cực nhất | Điểm số |
|--------------------------------|---------|
| HVN | -1.153 |
| GAS | -1.132 |
| CTG | -0.935 |

Nguồn: Bloomberg, KBSV

So sánh tương quan P/E



Nguồn: Bloomberg, KBSV

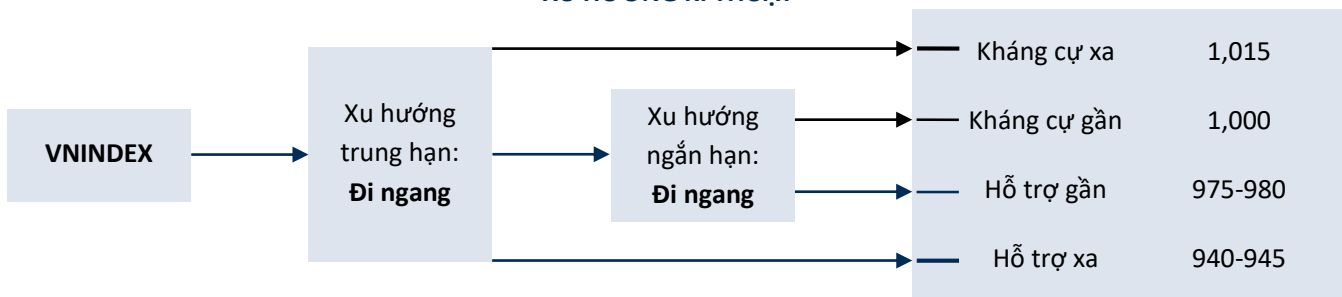
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index tuần qua đã đảo chiều sụt giảm, đặc biệt với phiên lao dốc 1.6% trong phiên ngày thứ 3, sau khi thử thách mốc kháng cự tâm lý tại 1,000 điểm – đây cũng là lần thất bại thứ 3 kể từ tháng 3/2019. Mặc dù đã có diễn biến hồi phục và giao dịch cân bằng hơn trong những phiên sau đó tuy nhiên chúng tôi nhận thấy một số rủi ro đang tăng dần:

- Vùng cản quanh mốc 1,000 điểm sẽ tiếp tục gây ra nhiều áp lực cho thị trường, đặc biệt là trong bối cảnh "thiếu đà" để bứt phá, biểu hiện qua việc các chỉ số động lượng RSI và Stochastics đã lên vùng quá mua.
- Xuất hiện hiện tượng phân kì giữa diễn biến giá và một số chỉ báo động lượng. Dù chỉ số giá tạo mức cao hơn nhưng các chỉ số động lượng như RSI và MACD lại suy giảm, cảnh báo diễn biến đảo chiều có thể xảy ra.
- Nến Doji đảo chiều hình thành trên khung tuần trong khi VN-Index đang thử thách cận trên của dải Bollinger cũng để ngỏ khả năng đảo chiều. Trên khung ngày, phiên ngày cuối tuần mặc dù đã có nỗ lực hồi phục về cuối phiên nhưng việc kết ngày thấp hơn ngưỡng thấp nhất của ngày hôm trước đưa đủ xóa bỏ ý nghĩa tiêu cực của gap giảm điểm đầu phiên.
- Chỉ số ADX khung tuần hiện rơi xuống mức thấp kỉ lục, ở mức 10.5 cùng với dải Bollinger Band tiếp tục thu hẹp khiến cho diễn biến giá khó có thể bứt phá mạnh trong 1-2 tuần tới.

NDT được khuyến nghị tranh thủ các phiên hồi phục, đặc biệt nếu VN-Index có thể chớm vượt mốc 1,000 điểm một lần nữa trong tuần sau để thực hiện chốt lời các vị thế trading ngắn hạn. Việc mua lại chỉ nên được thực hiện từng phần khi thị trường điều chỉnh về lại các vùng hỗ trợ đáng lưu ý - có thể tham khảo mốc hỗ trợ gần của VN-Index tại 975-978.

XU HƯỚNG KỸ THUẬT



KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THAM KHẢO

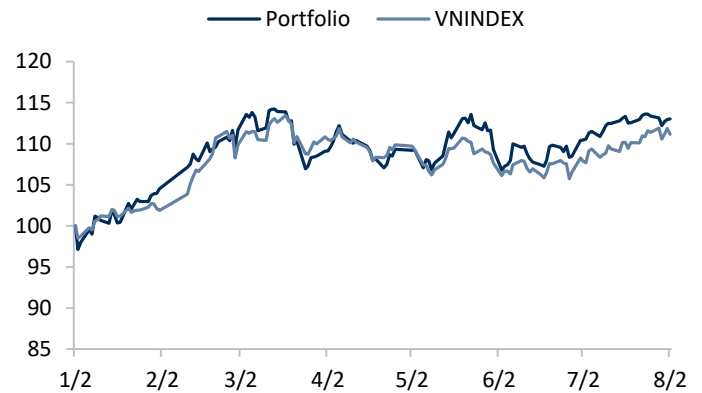
Tiêu chí đầu tư

(1) Danh mục 10 mã cổ phiếu đầu tư trung hạn (thời gian nắm giữ tối thiểu 3 tháng) nhưng có thể linh hoạt phụ thuộc biến động thị trường.

(2) Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%.

(3) Danh mục giả lập cố định tỷ trọng cổ phiếu là 100% (tỷ trọng mỗi cổ phiếu trong danh mục bằng nhau) với mục đích so sánh với biến động chỉ số VNINDEX. NĐT cần kết hợp thêm với xu hướng thị trường chung để phân bổ tỷ trọng và quản trị rủi ro.

So sánh hiệu quả danh mục đầu tư và VNINDEX



| Mã CP | Ngày khuyến nghị | Giá đóng cửa | Tăng/giảm trong phiên | Tăng/giảm lũy kế | Điểm nhấn đầu tư |
|-------|------------------|--------------|-----------------------|------------------|---|
| NLG | 6/3/2019 | 31 | 0.0% | 5.8% | <ul style="list-style-type: none"> - NLG duy trì vị thế dẫn đầu trong phát triển nhà ở phân khúc trung cấp và vừa túi tiền với các dòng sản phẩm chính là Ehome, Valora và Flora. Bên cạnh đó, NLG còn hợp tác thành công với các đối tác Nhật Bản có tiềm lực tài chính mạnh để triển khai các Khu đô thị (KĐT) quy mô lớn - Tình tài chính lành mạnh với tỷ lệ nợ vay thấp nhờ tiếp cận tốt dòng vốn đầu tư từ các NĐT nước ngoài. Trong năm 2018-2019, Nam Long tích lũy được các quỹ đất mới có tổng diện tích lên tới 236.5ha tại các tỉnh Đồng Nai và Hải Phòng. Đây đều là những quỹ đất có tiềm năng phát triển trong tương lai. |
| BVH | 5/6/2019 | 83 | -1.4% | 13.9% | <ul style="list-style-type: none"> - Giải tỏa gánh nặng dự phòng toán học. Chính phủ mới đây đã ban hành Thông tư 1/2019/TT-BTC cho phép các công ty bảo hiểm nhân thọ áp dụng mức chiết khấu ít thận trọng hơn đối với dự phòng. Thông tư được ban hành trong tháng 1 và có hiệu lực từ ngày 16/02. Động thái này dự kiến sẽ giảm nợ phải trả và tăng giá trị sổ sách, qua đó giúp giảm tỷ lệ PB báo cáo của BVH. - Duy trì lợi thế cạnh tranh nhờ tiếp tục tập trung vào mở rộng mạng lưới đại lý thay vì kênh bancassurance. Chiến lược này khác với chiến lược của các công ty bảo hiểm nhân thọ nước ngoài là đẩy mạnh các thương vụ bancassurance độc quyền dài hạn. - Hơn 12 triệu cổ phiếu ESOP được giải tỏa đầu tháng 5/2019 khiến nguồn cung tăng mạnh tác động tiêu cực đến diễn biến giá cổ phiếu, giúp giá BVH về mặt bằng hấp dẫn hơn |
| PLX | 5/6/2019 | 65 | 0.0% | 11.3% | <ul style="list-style-type: none"> - Trong ngắn-trung hạn, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh cốt lõi của PLX được đánh giá sẽ duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, sát với tốc độ gia tăng tiêu thụ xăng dầu trong nước |

khoảng 5% (PLX hiện đang chiếm 48% thị phần xăng dầu trong nước).

- Về dài hạn, triển vọng của PLX đến từ chiến lược bổ sung các dịch vụ giá trị gia tăng thông qua hệ thống các trạm xăng. Hiện các trạm xăng của PLX đã bán bảo hiểm cho các phương tiện vận tải, thẻ mua xăng dầu, dịch vụ chăm sóc oto xe máy. Ngoài ra, PLX đang nghiên cứu thành lập chuỗi cửa hàng tiện lợi với số lượng mặt hàng có thể lên tới 2.500 sản phẩm tại các trạm xăng.

- Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn hoạt động ổn định dự kiến sẽ giúp giảm hàng tồn kho và rủi ro ngoại hối từ năm 2019. Nhà máy này hoạt động ổn định từ năm 2019 trở đi sẽ là nguồn cung ổn định cho PLX với thời gian và quãng đường vận chuyển ngắn hơn so với hàng nhập khẩu

- Kỳ vọng lợi nhuận bất thường từ thương vụ hợp nhất HDBank-PGBank

-CTCP Vĩnh Hoàn (VHC) là doanh nghiệp xuất khẩu cá tra lớn nhất Việt Nam với thị phần tại Mỹ, thị trường giá trị nhất, ước tính vào khoảng 50%. Công ty sẽ hưởng lợi xu hướng tăng trưởng dài hạn của tiêu thụ thủy hải sản toàn cầu trong bối cảnh sản lượng thủy hải sản đánh bắt tự nhiên giảm dần.

-Nhu cầu gia tăng, thời tiết không thuận lợi và nguồn cung cá thịt trắng giảm khiến thị trường cá tra chuyển sang trạng thiếu hụt và thúc đẩy biên lợi nhuận của VHC năm 2018. Xu hướng này được dự báo tiếp diễn trong năm 2019.

-Vị thế thị trường cá tra tăng giữa bối cảnh căng thẳng thương mại Mỹ-Trung và Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA) trong tương lai. Vào Q3 2018, Hoa Kỳ áp 10% thuế lên cá rô phi nhập khẩu từ Trung Quốc và có thể tăng lên 25%, giúp giảm áp lực cạnh tranh của cá rô phi lên cá tra Việt Nam trên thị trường Mỹ. Việc xóa bỏ thuế nhập khẩu theo khuôn khổ EVFTA sắp tới cũng là điểm tích cực cho ngành cá tra.

| | | | | |
|-----|-----------|----|-------|-------|
| VHC | 4/18/2019 | 89 | -0.3% | -4.2% |
|-----|-----------|----|-------|-------|

- Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao khi cả số lượng lẫn giá trị đơn hàng đều tăng. Trong năm 2018, doanh số trang sức bán lẻ của PNJ tăng mạnh 41%, được củng cố bởi mức tăng ước tính 34% của số lượng giao dịch và mức tăng 5% của giá trị mua trung bình.

- Với ưu thế tận dụng, khai thác cơ sở khách hàng hiện hữu, mảng đồng hồ phụ kiện thời trang của PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công do thị trường đồng hồ đeo tay Việt Nam mặc dù giá trị cao nhưng hiện đang khá phân mảnh, chưa có doanh nghiệp phân phối quy mô lớn. Ước tính mảng đồng hồ sẽ chiếm khoảng 5% lợi nhuận từ HĐKD của PNJ năm 2022

- Dòng tiền hoạt động của PNJ âm trong các năm về trước là hệ

| | | | | |
|-----|-----------|------|------|------|
| PNJ | 3/22/2019 | 80.4 | 2.8% | 6.6% |
|-----|-----------|------|------|------|

| | | | | | |
|-----|------------|-------|-------|-------|--|
| | | | | | <p>quả của việc mở rộng hệ thống cửa hàng, tăng lượng tồn kho. Kỳ vọng PNJ sẽ có dòng tiền hoạt động dương bắt đầu từ 2019.</p> <p>- NOII sẽ tiếp tục xu hướng tăng trong năm 2019. NFI mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm được chủ yếu dẫn dắt từ mảng bảo hiểm phi nhân thọ thông qua Công ty Bảo hiểm Quân đội (MIC). Ngoài ra, dịch vụ ngân hàng cũng là yếu tố dẫn dắt tăng trưởng với nỗ lực vững chắc nhằm tận dụng cơ sở khách hàng của Viettel và Vingroup.</p> <p>- Tỷ lệ CASA (tiền gửi thanh toán) và gia tăng cho vay bán lẻ (không tính MCredit) là yếu tố dẫn dắt cho sự phát triển của NIM. Dù chi phí huy động có thể tăng nhẹ liên quan đến phát hành giấy tờ có giá trong năm 2019, chúng tôi dự báo tỷ lệ này sẽ vẫn được duy trì ở dưới mức 4% do tỷ lệ CASA mạnh mẽ.</p> <p>Mặt khác, dù tỷ trọng cho vay bán lẻ vẫn tiếp tục gia tăng, con số này vẫn thấp hơn các ngân hàng khác là 36% danh mục cho vay, tạo ra dư địa tăng trưởng cho lợi suất tài sản sinh lời. MCredit vẫn đang nỗ lực chứng tỏ mình nhưng lợi thế huy động vốn làm gia tăng cơ hội thành công. Chúng tôi cho rằng MCredit có thể tăng gấp 3 lần danh mục cho vay trong năm 2018 từ mức cơ sở thấp, đóng góp 1,8% danh mục cho vay hợp nhất. Một nửa lượng vốn huy động hiện tại của MCredit đến từ Shinsei và qua đó mang lại sự linh hoạt đáng kể trong việc theo đuổi thị phần trong thị trường cho vay tiền mặt. MCredit cần dư địa tăng trưởng huy động cao hơn nhiều so với HD Saison trước khi có thể nghĩ đến việc độc lập trong huy động</p> |
| MBB | 12/18/2018 | 21.95 | -0.2% | 6.8% | |
| | | | | | <p>- Giá trị ký mới trong 1H2018 của mảng M&E đạt 1,000 tỷ đồng, ước tính giá trị ký mới đạt 3,000 tỷ đồng cho năm 2018. Ước tính doanh thu và lợi nhuận sau thuế mảng M&E đạt lần lượt 2,570 tỷ đồng (+10% yoy) và 308 tỷ đồng (-4.2% yoy). Doanh thu và lợi nhuận mảng ReeTech năm 2018 ước tính đạt 1,132 tỷ đồng (+20% yoy) và 40 tỷ đồng (+7.2% yoy)</p> <p>- Mảng cho thuê văn phòng là mảng có tỷ suất lợi nhuận ròng cao nhất đạt trung bình trên 50%/năm, và đem lại dòng tiền ổn định cho REE. Theo báo cáo của Savills giá cho thuê văn phòng sẽ tiếp tục tăng trưởng 6% trong giai đoạn 2018-2020.</p> <p>- Mảng đầu tư chiến lược vào ngành tiện ích (điện và nước) là mảng đem về dòng tiền cổ tức ổn định dài hạn cho REE. Tính đến thời điểm hiện tại, REE đang sở hữu 696 MW công suất phát điện và 446,200 m3/ngày tại 4 nhà máy nước.</p> |
| REE | 10/11/2018 | 33 | -0.9% | 0.9% | |
| | | | | | <p>-Hoạt động xuất khẩu phần mềm, động lực chính của phân khúc phát triển phần mềm đang tăng trưởng mạnh. Hầu hết các thị trường chính đều tăng trưởng gồm Nhật Bản, Mỹ, Châu Á Thái Bình Dương, Châu Âu. Kỳ vọng mảng XKPM tăng trưởng 25% trong 3 năm tới.</p> <p>-Mảng viễn thông dự kiến duy trì ổn định tăng trưởng 15% nhờ động lực tăng trưởng thuê bao và mảng truyền hình trả tiền</p> |
| FPT | 9/6/2018 | 48.8 | 0.9% | 29.4% | |

| | | | | | |
|-----|-----------|------|-------|-------|--|
| | | | | | <p>bắt đầu có lãi từ năm 2020.</p> <p>-Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% tới 2020. Với EPS dự phóng 2019 xấp xỉ 3,116 đồng/cp, FPT đang giao dịch ở mức P/E hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng và so với trung bình các doanh nghiệp cùng ngành trong khu vực</p> |
| GMD | 8/22/2018 | 26 | 1.2% | 7.4% | <p>- Hoạt động kinh doanh kỳ vọng tăng trưởng trở lại là động lực chính hỗ trợ cho sự phục hồi cổ phiếu, bên cạnh, câu chuyện về thoái vốn tại dự án bất động sản hoặc thông tin về thoái vốn của VIG tại công ty.</p> <p>- Lợi nhuận kỳ vọng tăng trưởng trở lại; định giá dài hạn hấp dẫn. Dự án Nam Đình Vũ giai đoạn 1 đi vào hoạt động sẽ là động lực tăng trưởng doanh thu trong 2019 – 2020. Dự án hoàn thành tăng công suất xếp dỡ của GMD từ 1.250.000 teus lên 2.000.000 teus, tương ứng mức tăng 60%. Theo kế hoạch, tỷ lệ lấp đầy dự kiến trong 2019 là 80% và 100% trong 2020.</p> <p>- Lợi nhuận từ hoạt động logistic sẽ tăng trưởng với sự hỗ trợ từ đối tác CJ Logistic. Với sự tham gia sâu hơn của CJ Logistic, ban lãnh đạo công ty kỳ vọng mang lại động lực tăng trưởng tốt hơn cho mảng logistic.</p> |
| PVS | 8/15/2018 | 21.9 | -1.4% | 27.3% | <p>-Mặc dù đã trải qua nhịp hồi phục mạnh từ đầu năm 2019, P/E của PVS vẫn đang thấp hơn tương đối so với P/E trung vị các công ty cùng ngành trong khu vực.</p> <p>-Với dự báo giá dầu duy trì ở mặt bằng trên 60USD/thùng, cao hơn nhiều so với mức hòa vốn bình quân của Việt Nam vào khoảng 55USD/thùng, hàng loạt các dự án dầu khí lớn sẽ được khởi động từ năm 2020 trở về sau.</p> <p>-Dự báo EPS cốt lõi 2019-2023 sẽ đạt tăng trưởng kép hàng năm 9.0% nhờ các dự án Sao Vàng – Đại Nguyệt, Gallaf, Lô B và Sư Tử Trắng – Giai đoạn 2 và mảng FSO ổn định.</p> |

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được thu thập và phân tích dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7 Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Sài Gòn

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 - Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 - Ext: 2276

Hotmail: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn